

HÀNH TRÌNH KIM ĐỊNH VÀ AN VIỆT

Vũ Vu Khánh Thành

PHẦN I



Ngay sau khi chính phủ Ngô Đình Diệm ổn định được miền Nam Việt Nam, các sinh viên du học nước ngoài lục tục kéo về xây dựng đất nước. Trong số những người tôi biết hồi đó có Cha Vũ Khánh Tường, Cha Lương Kim Định, Cha Trần Thái Định, Cha Lê Tôn Nghiêm và Thầy Hải Linh. Cha Tường tiến sĩ giáo sử, về Việt Nam năm 1956 làm bí thư cho Đức Cha Phạm Ngọc Chi, lúc đó là Tổng Ủy Trưởng Di Cư do Tổng Thống Diệm đề cử ổn định việc định cư các gia đình từ miền Bắc vào Nam, trong số này nhiều phần là người Công Giáo. Các khu di cư này phần nhiều về phá rừng, khai khẩn đất đai vùng Hồ Nai Biên Hòa, Hóc Môn, Gò Vấp, Cái Sắn v.v Cha Tường sau đó cũng được đề cử làm Hiệu Trưởng Trung Học Nguyễn Bá Tòng Sài Gòn.

Khi cha Tường và các cha, các thầy về vinh qui bái tổ, một buổi lễ rất lớn được tổ chức tại Giáo Xứ Trung Chánh của cha Trần Quốc Phú, linh tông với cha Tường. Lúc đó tôi còn bé, làm cậu giúp lễ tại nhà thờ Trung Chánh được điều động tiếp bàn, bê đồ ăn v.v... Tôi nhớ cha Tường nhất vì ngài rất bệ vệ, đẹp trai, nói năng lưu loát kể cả pha trò cho mọi người cười vui.

Riêng về Cha Kim Định, sau này được nghe kể lại, khi hồi hương từ Paris về Miền Nam, Tổng Thống Ngô Đình Diệm đã sai ông Trần Văn Lắm lúc đó là Chủ Tịch Quốc Hội VNCH ra phi trường Tân Sơn Nhất đón tiếp và chào mừng Kim Định.

1. GIAI ĐOẠN KHỞI ĐẦU

Khi mới vào miền Nam, các Giáo Phận miền Bắc qui tụ ngay giáo dân, các Chủng Sinh lập Tiểu Chủng Viện hay Đại Chủng Viện mang tên tân Bùi (Bùi Chu), tân Thanh (Thanh Hóa), tân Hà (Hà Nội) Các người dân bình thường cũng theo các linh mục đi phá rừng làm rẫy mang tên nhớ về quê cha đất tổ như vậy không khác gì người Mỹ gốc Anh lấy New York, New Hampshire, New South Wales. Người Mỹ lúc đó tài trợ một tỉ mỹ kim cho chương trình di cư của người Bắc vào Nam là một triệu người, mỗi người của mỗi gia đình được cấp 700 đồng tiền miền Nam lúc đó, cùng với dụng cụ cuộc xêng v.v... Sau này lớn lên tôi được đọc về sự tài trợ này, thực là một phép lạ cho người Mỹ và Tây Phương về tính cần cù, chịu khó đáp ứng mau lẹ của người Việt Nam. Phản ứng của người Miền Nam với việc di cư của người miền Bắc vào Nam lúc đó, họ không mấy nhiệt tình và thường nói “đất nước độc lập rồi còn vào Nam làm gì”.

Cha Kim Định dạy học ở Đại Chủng Viện Lê Bảo Tịnh Gia Định từ 1958 do cha Trần Văn Hiến Minh làm Giám Đốc. Được 3 năm thì theo lệnh của Giáo Quyền, các chủng viện di cư phải sát nhập vào Chủng Viện bản xứ. Các cha giáo sư tiểu chủng viện Bùi Chu phụ trách trường Nguyễn Bá Tòng thay cha Tường. Cha Tường về Đắc Lộ ngã tư Bảy Hiền. Cha Kim Định cũng được cha Tường mời về Đắc Lộ giúp xứ ở đây và đi dạy Đại Học Văn Khoa Sài Gòn. Từ năm 1961 này tôi được sống gần cha Kim Định. Lúc đó tôi đã học lớp 11 chuẩn bị thi Tú Tài phần 1. Bản tính tôi thích đọc sách nên hồi đó có thầy Nguyễn Văn Thiện cũng học cha Kim Định ở ĐCV Bùi Chu, cho tôi mượn đọc cuốn Tự Chiêu Minh Đức và cuốn Tâm Đạo là giảng khóa đầu tiên của Kim Định. Tôi chẳng hiểu gì hết cho đến khi lên Đại Học, học lớp dự bị Văn Khoa với cuốn Cửa Không. Tôi cũng học nhưng không có cảm nghiệm gì cả. Chỉ học để trả bài lấy điểm lên lớp thế thôi. Các buổi tối, sau khi ăn cơm xong ở Đắc Lộ, cha Kim Định thường đi bách bộ, có khi đi một mình, có khi đi nói chuyện với người khác. Tôi mạnh dạn xáp vô nói chuyện với cha. Tôi nhớ một lần tôi nói với cha “đọc sách cha sao con thấy

hiểu về cuộc sống, về đạo Thiên Chúa khác quá”. Cha bảo chắc Thành bắt đầu hiểu về triết lý nhân sinh rồi đấy. Cứ cố gắng đọc đi. Tây họ gọi sự chuyển biến này là cuộc “rửa tội siêu hình học” (Baptême métaphysique), không có chuyển biến siêu hình là chưa “ngộ”, chỉ có tri thức suông chứ chưa có nhất quán trong tư tưởng. Điều này sau này tôi mới nhận rõ ra là nhiều người bạn của tôi trí khôn rất giỏi nhưng không hiểu được triết lý An Vi của Kim Định và Kim Định có hàng ngàn học trò, nhưng những người hăng say trong triết lý nhân sinh như căn bản của cuộc đời mình thì thực không có là bao. Các giảng khóa sau tôi bắt đầu học với Kim Định về Chử Thời, Nhân Bản, Những Dị Biệt Giữa Hai Nền Triết Lý Động Tây, Cơ Cấu Việt Nho, Vũ Trụ Nhân Linh ... Từ đây tôi đã hiểu phần nào Triết Lý Kim Định.

Các sách in tại Việt Nam lúc đó đều phải có phép của Bộ Văn Hóa Thông Tin VNCH và giáo quyền Công Giáo (phần lớn sách Kim Định do cha Trần Văn Hiến Minh đọc, trách nhiệm sau đó đề vào mấy chữ “Cunlicentiis Debitis” – được phép in trên sách đã in). Khi sang Hoa Kỳ không còn kiểm duyệt nữa nhưng phải nộp bản đăng ký chủ quyền tại Thư Viện Quốc Hội Hoa Kỳ.

Một vài chuyện vui tôi kể ra đây coi như vớ vẩn nhưng nó như những giọt nước thấm dần về triết lý nhân sinh tôi lãnh hội từ Kim Định.

Một lần đi bách bộ với Kim Định ở Đắc Lộ, bọn trẻ con chơi ngoài đường nói rất lớn tiếng chửi rằng “Đắc Lộ ăn c”. Lý do chúng chửi tục như vậy là vì buổi tối, cổng phải đóng, chúng không được chơi đùa, đá banh trong sân của trường học khu Nội Trú Đắc Lộ. Cụ Định thấy chúng chửi thế, cụ dừng lại cười, nói với tôi và một số chú khác cũng đang tùm năm tùm ba nói chuyện trên đường rằng, “bọn trẻ này ngu quá, có mỗi một cái của quý mà cho người khác ăn, mai ngày lấy gì mà hưởng tứ khoái trên đời. Mọi người đi tu ở đây không cần dùng mà có ai dám cho ai ăn của quý đó đâu ? Chúng mày đúng là trẻ con, không ai thêm chấp”. Thế là mọi người cười rồ lên.

Một lần khác cụ Định với một số các bậc vị vọng đi xuống Bình Chánh thăm cha Định Xuân Hải. Trong khi đi đường cụ thấy hai con chó đang giao hợp với nhau. Cụ Định bảo “Hai con chó này hư quá, trước mặt các đấng các bậc mà chúng mày cụ tự nhiên làm ăn như vậy à. Nhưng thôi, tha cho chúng mày vì chúng mày có mùa mới làm ăn được còn con người thì tứ thời bát

tiết, lúc nào cũng làm được cả cho nên mới ra trăm tội ở đời vì cái sự này. Ngày xưa khi mới tạo thiên lập địa, Chúa bảo, hãy sinh sản cho đầy mặt đất thì tha thứ được chứ bây giờ mặt đất đã đầy rồi thì phải tiết chế hoặc hạn chế sinh sản chứ đâu có cứ đẻ mà không đủ ăn, không dạy dỗ thì xã hội sẽ hỗn loạn.” Ai nấy đều cười về sự tiêu lâm của Kim Định.

Cụ Định đi dạy học lúc nào cũng mặc bộ áo dài trắng dân tộc. Đi xích lô đến trường dạy học. Sau này một học trò biểu Thầy Kim Định một chiếc xe Jeep nhà binh đã phế thải, sửa lại, sơn màu khác màu xe quân đội để thầy lái xe đi dạy, tiết kiệm được thì giờ. Những lớp Triết Đông chuyên biệt của cụ thì số sinh viên tham dự bình thường nhưng những lớp Dự Bị thì chật cứng. Số người nghe phải ngồi ra cả hành lang hoặc có nhiều lần phải học ngoài trời, nhà trường đưa bàn giáo sư ra ngoài và mắc micro giảng dạy cho sinh viên nghe rõ. Số sinh viên đến nghe cụ nói về triết Việt thật đông, kể cả những người không học ban triết cũng đến nghe. Tôi còn nhớ, cuốn Cửa Không mỗi lần in 5000 cuốn và đã in lại nhiều lần tại Việt Nam. Trào lưu về nguồn và tìm hiểu triết Việt lên rất mạnh. Hồi đó miền Nam tuy đã có chủ quyền về chính trị nhưng về văn hóa ảnh hưởng Pháp còn rất nặng nề, tới nỗi gọi là Đại Học Văn Khoa mà triết Việt chỉ được xếp 8 giờ một tuần, sau dưới áp lực của sinh viên, được tăng lên 12 giờ. Một Giáo Sư Khoa Trường Văn Khoa còn tuyên bố chỉ có triết học Trung Hoa chứ làm gì Việt Nam có triết lý ! Cụ Khoa Trường này ngay những năm gần đây, khi thỉnh thoảng viết bài trên báo Thông Luận cụ ấy vẫn lạnh lùng nói Việt Nam không có triết lý, không có tư tưởng, đại loại cùng lập trường theo mới, hoàn toàn theo mới không chút do dự. Theo mới tức là Âu hóa như nhóm Tự Lực Văn Đoàn hay nhóm Thông Luận hiện nay. Các giảng khóa của cụ Định ngày đó cũng chỉ đề lấp lửng chứ đâu dám nói ra là Triết Lý Việt Nam ! Hiểu được hoàn cảnh lúc này chúng ta mới thấy sự can đảm của Kim Định trong việc khôi phục hồn nước, khôi phục chủ quyền văn hóa cho dân tộc.

Ít năm sau khi sách vở đã ra được khá và số sinh viên cũng như người hâm mộ đã tăng lên, Kim Định mới dám chính thức gọi triết lý của mình là Triết Lý An Vi đặt trên nền Việt Nho là Nho Giáo nguyên thủy của Việt tộc đã được chất lọc khỏi những yếu tố du mục do Hán Nho đem vào.

Một chuyện khác tôi vẫn nhớ Kim Định là khi làm lễ tại nhà thờ Đắc Lộ. cụ đi từ phòng áo ra bàn thờ, dáng dấp của cụ như một ông tiên, cách đi như

một người vũ. Hai tay cụ cũng nhẹ nhàng mềm mại như một vũ công. Tôi quan sát rất kỹ hành vi cử chỉ của cụ khi làm lễ, rất siêu thoát bay bổng. Tôi hỏi cụ điều này. Cụ trả lời: LỄ đi với NHẠC và VŨ. Trong Đông Phương của ta, Lễ được tổ chức rất quan trọng. Vua mỗi năm chỉ cử hành Lễ tế Nam Giao một lần. Trước khi Tế, vua và quan phải chay tịnh cả tháng để đón nhận hội nhập linh thiêng giữa thiên và địa. Sau vua đến làng xã, mỗi năm cũng Lễ Thành Hoàng một lần cùng với nhiều lễ tiết khác. Các cuộc lễ này cũng rất long trọng, ít ra 3 ngày, mọi người ăn uống no say, có ca múa và nhiều trò chơi. Các cô cậu thì được tự do hẹn hò. Sau mùa lễ thì có đám hỏi để thành thân đôi lứa. Xuống tới cấp bậc gia đình thì là Tết Nguyên Đán, Lễ Giỗ của những người thân trong gia đình, đều xóay trọn vẹn vào tâm linh.

Tôi hỏi thêm cụ, lễ trong thiên chúa giáo cũng có nhạc và vũ. Nhà thờ Việt Nam nào khi có lễ lớn cũng có ca đoàn hát rất hay, các đội vũ, đội dâng hoa cũng rất điêu luyện, nó khác thế nào so với Lễ thầy vừa nói. Cụ nói, trong đạo thiên chúa ngày nào cũng có lễ. Các Lễ này nhằm thờ phượng thiên chúa, cầu xin ơn của ngài. Lễ của đông phương là “Tế thần như thần tại”. Tức là tin có thần ở đó cũng được, không có thần ở đó cũng không sao. Động tác chính của lễ là chính tác động của người tế, nhằm củng cố mối quan hệ giữ người với người, giữa người với tiên nhân mà cùng cực là Văn Tổ là tổ của các tổ tức là Nhân tính của con người, là Tâm Linh, nơi giao hội giữa Trời và Đất. Nhạc hay vũ trong nhà thờ là để ca tụng Thiên Chúa, khác với Lễ, Nhạc. Vũ trong triết lý nhân sinh phát xuất từ tâm cảm của mình, hòa nhịp với vũ trụ, của trai gái biểu lộ yêu đương, của mối tình nguyên thủy của đáy lòng con người.

Năm 1966-67 tôi tốt nghiệp Cử Nhân Giáo Khoa Triết Tây tại Đại Học Văn Khoa Saigon. Nghe lời cha Giám Đốc Đắc Lộ, tôi xuống Đại Chung Viện Xuân Bích Vĩnh Long học Triết và Thần Học đồng thời ghi danh làm Cao Học với Giáo Sư Kim Định. Thời gian tu học này, thầy Kim Định thường khuyên tôi cố theo đuổi để thành Linh Mục mặc dù khó lắm vì Thành đã hiểu triết lý nhân sinh nhưng phải cố để sau này huấn luyện chủng sinh, giáo dục bổn đạo để thành người trước khi thành Tu Sĩ, Linh Mục, giáo dân. Tôi nhớ mãi lời khuyên này nhưng không thể theo đuổi con đường tu đạo được. Được gần 2 năm, tôi trở về Saigon tiếp tục dạy học và nghiên cứu viết luận văn Cao Học của tôi cho tới năm 1970 tôi ra ứng cử Nghị Viên ở Tỉnh Biên Hòa. Đắc cử, tôi lao vào hoạt động chính trị, xã hội và đi dạy, trong khi vẫn

thường xuyên thăm hỏi và trao đổi với thầy Kim Định. Lúc này thầy đi dạy nhiều hơn. Ngoài Đại Học Văn Khoa Saigon, thầy còn dạy ở Đại học Minh Đức, Thành Nhân, Vạn Hạnh, Đà Lạt. Thỉnh thoảng lúc kẹt thầy điện thoại cho tôi đi dạy thế ít giờ cho đến năm 1975, mọi sự hoàn toàn sụp đổ. Tôi kẹt ở lại, thầy đi thoát. Tôi rất mừng về chuyện này. Không ai có thể ngờ được về cuộc đời của mình.

2. GIAI ĐOẠN GẶP LẠI KIM ĐỊNH Ở NƯỚC NGOÀI

Ra được nước ngoài tháng 10 năm 1979, người đầu tiên tôi đi tìm là xem Thầy Kim Định ở đâu. Năm 1980 nhân đọc một tờ báo xuân có đăng quảng cáo của anh Đăng Trường, sinh viên cũ của Kim Định, tái bản cuốn Hồn Nước Với Lễ Gia Tiên tại Hoa Kỳ. Tôi viết thư cho nhà xuất bản nhờ chuyển cho Thầy Kim Định, báo tin tôi đã thoát khỏi Việt Nam và đang ở Anh. Thầy hồi âm liền và chúc mừng tôi đồng thời khuyến khích tôi trau dồi Anh Ngữ để có thể viết được Anh ngữ trôi chảy hầu có thể quảng bá triết lý An Vi và Việt Nho cho thế giới.

Làm cho chương trình Tị Nạn của Bộ Nội Vụ Anh nhận 25 ngàn người Việt từ Hồng Kông sang Anh Quốc, tôi biết chương trình sẽ chấm dứt vào năm 1982, tôi đã chuẩn bị mình sẽ làm gì, học gì. Tôi viết thư xin ý kiến thầy Kim Định. Thầy khuyến khích tôi học tiếp Cao Học. Đây là nguyên văn lá thư của Thầy:

“ San Jose 23/VIII/81.

Thành yêu dấu,

Hôm qua nhận được thư Thành đề ngày 18/8 liền đi cậy người ta đánh máy chứng nhận gửi kèm đây. Quên không nhớ năm nào thi, còn nói assistant Minh Đức thì cũng như Đắc Lộ mà lại có tang chứng. Minh Đức có lúc cũng đặt ở Đắc Lộ, còn làm cao học ra thuyết trình thay cho giáo sư cũng là truyện bên này họ hiểu được. Nếu cần thì thêm vào tôi sẽ biên lại và thường thì phải gửi thẳng đến cơ quan liên hệ. Nó có tính chất confidential hơn. Nếu muốn làm thế thì cho địa chỉ và người nhận tôi sẽ gửi cho họ.

Họ sẽ chọn 5, 6 người nhưng trong số bằng nào giáo sư Việt Nam ?

Còn truyện hàn lâm, nếu được thì may lắm để cho anh ngữ lên độ viết được. Coi vậy mà khó đấy. Với tuổi lớn nó không feel được nữa. Còn hàn lâm bên này là cái cực khổ nhưng cũng phải giần.

Về đề tài mai ngày mà viết sách thì thiết nghĩ nên có một chương (hay một phần) nói về tình trạng triết Đông trước khi bộ An Vi ra đời để người đọc thấy rõ tính chất cách mạng của triết lý nọ. Phần này có thể dùng A Source Book in Chinese Philo by Wing-Tsit-Chan. Princeton University Press 1963. Hồ Thích, Phùng Hữu Lan. Bên ta: Thục, Kim, Phan Bội Châu.

Sau đó đến triết an vi thì nên nói ít điềm:

1. Về cơ cấu là lõi mới mà bộ đó theo dùng số độ, hình đồ, huyền thoại, huyền sử đối chiếu, tổng quan. Đó là phương pháp. Về nội dung thì chia 2 phần: 1. là an vi tức nhân chủ, khác với nhân bản ở chỗ nhấn về hàng dọc trời đất, không có dị đoan nào nữa, cũng không dùng pias frauds nhưng là triết lý con người. Trình bày trong thế đối chiếu với Ấn Độ (bái vật) hay cổ điển Tây Âu và cả mới (ý hệ) còn đầy tâm linh.

2. Phần 2 nói về nguồn gốc gọi là Việt Nho vì lấy tài liệu cơ bản tự Nho và Việt. Cái may của nó là đặt Việt trước Nho. Nhờ cơ cấu. Chú ý đến số, hình, chế, khảo cổ (Trống Đồng) mà dám làm cuộc cách mạng đó. Phần này tuy đã trình bày trong chín quyển sau của bộ nhưng chưa được chính xác như nay trong những quyển mới nhất như Kinh Hùng (sắp ra) Sứ Điệp sẽ ra tiếp. Văn Lang Vũ Bộ v.v ...Nếu cần thì sau sẽ xé và gửi cho

Đại để đó là cái khung tổng quan. Sẽ tùy đó mà rút ra từng phần hay tóm lược để làm luận án nhỏ hoặc to. Nhưng đây nói sơ, sau còn phải nói dài tùy theo plan của Thành đưa ra. Tôi chỉ giúp thêm ý. Thí dụ huyền thoại Thôi Vỹ tôi đang làm căn cứ cho bài “Những Chặng Tiến Của Triết Việt” đã gửi cho Thành chưa ? Cháu gái nay thì nói tiếng Anh giỏi hơn bố rồi chứ. Có thể đã lưu lốt và chỉ vài năm nữa thì như Anh. Mong cho gia đình sang sớm. Nghe nói về tính cách di tản như vậy tôi cũng yên lòng vì bên này tôi ý theo dõi tình trạng các nước khá sát nút. Nhờ có báo US News và Ti Vi.

Thôi chúc mọi sự tốt lành. ĐỊNH LƯƠNG.

Theo sự gợi ý của Thầy, tôi đã cố moi óc để viết, dù không có một cuốn sách, một bài báo trong tay, tôi đã viết được trên một trăm trang A4 viết tay để gửi cho trường SOAS (School of Oriental and African Studies) thuộc Viện Đại Học London. Cũng chẳng có ai sửa Anh Ngữ cho tôi, cứ viết sao gửi vậy. Sau vài tháng trường gọi tôi lên phỏng vấn và trải nghiệm Anh Ngữ cùng với tất cả các sinh viên khác, họ nói chuyện một đề tài rồi yêu cầu sinh viên viết lại xem có hiểu đúng ý người thuyết trình không. Tôi chẳng hy vọng gì vì anh ngữ hồi học ở Việt Nam là sinh ngữ hai, lại chẳng đi học thêm ở đâu cả, chẳng làm sở Mỹ, chẳng có cơ hội tiếp xúc với người nước ngoài làm sao khá được. Nào ngờ tôi được nhận nhưng rất tiếc trường nói rằng, họ không có Giáo Su bảo trợ cho Luận Văn Cao Học của tôi. Họ khuyên tôi sang học Khảo Cổ về Phật Giáo. Tôi chấp nhận vì nghĩ rằng đây là cơ hội tốt để trau dồi Anh Ngữ. Mỗi lần trở lại trường Đại Học, giáo sư và sinh viên chỉ ngồi gợi ý và thảo luận với nhau, sau đó họ cho hàng chục cuốn sách bảo đến thư viện tìm đọc rồi thảo luận lần gặp kế tiếp. Tôi chới với vì với sinh viên khác, một tuần lễ họ đọc được dăm ba cuốn, còn tôi một cuốn không xong. Vừa đọc vừa tra tự điển, nản chí quá. Nhưng đến giờ học tôi nói sự khó khăn của tôi và chỉ trình bày một đề tài trong mớ sách tham khảo, ngầm ý rằng, các bạn đọc nhanh hơn tôi sẽ cho tôi biết tóm tắt các sách khác. Cầm cự được gần một năm, tôi báo cho Thầy Kim Định tôi phải bỏ cuộc vì ngoài việc đọc sách ra, nhà trường còn bắt các sinh viên Cao Học phải đi làm toàn phần, hay bán phần. Học Cao Học là nghiên cứu riêng của mình. Tôi đã nhận đi làm vệ sinh văn phòng vào sau 5 giờ 30 chiều. Thay vì nhà thầu cho tôi như hợp đồng là làm 4/5 tiếng một buổi, họ bắt tôi làm 8 tiếng một buổi tôi tức là mỗi ngày làm tới 1 hay 2 giờ sáng. Quá vất vả tôi bỏ học và bỏ làm sau khi đã cố gắng được gần một năm và mất luôn tiền đặt cọc 2 ngàn đồng bằng Anh. Tôi cũng chẳng mất công kiện tụng, vì đã có việc làm về tài chánh (Financial Consultant) lo mượn tiền cho bà con mua nhà, mua cơ sở kinh doanh, đầu tư, tiết kiệm, bảo hiểm ... Tôi đã thành công vượt bực. Vừa làm kinh doanh, vừa bắt đầu lập Cộng Đồng Tị Nạn Việt Nam tại 2 thành phố Hackney và Islington từ 1982. Đến năm 1986 tôi tách thành phố Hackney đứng độc lập với Islington thành Hội An Việt (lúc này để phù hợp với tình thế phát triển của người Việt, đến định cư lập nghiệp nhiều hơn ở Hackney, tôi dịch chữ An Việt thành

“Người Việt An Cư Lạc Nghiệp = An-Việt means Well Settled”

và chỉ nhận một số chọn lọc hội viên, không nhân danh toàn cộng đồng Việt Nam để khỏi bị đảo chính như đã xảy ra nhiều nơi và dễ theo đuổi con đường của mình.

3. GIAI ĐOẠN KIM ĐỊNH TIẾP TỤC SÁNG TÁC

Thầy Kim Định đã bị một giai đoạn khủng hoảng tinh thần trầm trọng sau ngày 30.4.1975 trong một ý thức sâu thẳm khôn cùng mà thầy luôn nhắc lại một cách thấm thía: “*Đạo mất trước, nước mất sau*”. Câu nói này lúc trước tôi đã nghe thầy nói nhiều lần nhưng chỉ ở ngoài tai y như những lời cự TT Nguyễn Văn Thiệu nói “*Đất nước còn, còn tất cả, đất nước mất, mất tất cả*” – hay câu “*Đừng nghe những gì cộng sản nói mà hãy nhìn kỹ những gì cộng sản làm*”. Ai ở miền Nam ngày đó đều hiểu là những câu tuyên truyền, chẳng ai bàn luận, chẳng ai bận tâm. Nhưng khi đã trải qua sau những ngày 30.4.1975 mới thấm tới tận đáy lòng của mình. Cụ Định đã viết “... và ngày 30.4.75 khi tai họa sụp xuống thì từ đáy một suối bất tận nước mắt cứ tuôn trào ra như từ muôn con tim thổn thức của tiên tổ, không cho tôi giảng giải gì được nữa. Cứ đang nói là nước mắt tuôn trào, tôi rất xấu hổ mà không làm cách chi cầm lại được.” Phải đến năm 1978 cụ mới bắt đầu cầm bút lại để sửa cuốn “*Căn Bản Triết Lý Trong Văn Hóa Việt Nam*” thành cuốn “*Hồn Nước Với Lễ Gia Tiên*”, tên nguyên thủy của cuốn sách mà khi còn ở Việt Nam, khi xuất bản lần đầu, phải mang một tên khác cho có tính cách hàn lâm. Sách do anh Đăng Trường, một sinh viên cũ của cụ ấn hành, tháng 8/79 tại San Jose California. Trong 10 năm trời này (1978-1988), Kim Định đã ra được 10 cuốn cộng với 22 cuốn đã xuất bản tại Việt Nam để hoàn chỉnh trọn bộ Kinh Điển Việt Nam mà cụ đặt tên là Cửu Khâu, Bát Sách, Ngũ Luận, Tam Phần, và Thái Bình Minh Triết. Tất cả là 7,617 trang sách ! chưa kể những sách chưa in và những sách đã bị thất lạc . Tất cả toàn bộ Kim Định đã viết là 45 cuốn (Xin xem thư mục ở Tiểu Sử Kim Định).

Việc in sách Kim Định trong thời gian này do HT Kelton xuất bản.

Năm 1984 Kim Định đi Đài Loan, tham dự Hội nghị triết học Quốc Tế tại Đại Học Đông Hải. Tham Luận của Kim Định là “*Vai Trò Của Nho Giáo Trong Thế Giới Ngày Nay*”

Năm 1987 Kim Định tham dự Hội Nghị Quốc Tế về Không Học Với Thế

Giới Ngày Nay tổ chức tại Đài Bắc, Đài Loan. Cùng đi với Kim Định là Giáo Sư Linh Mục Vũ Đình Trác. Tham Luận của Kim Định là “*Đạo Trường Chung Cho Đông Nam Á*”. Hai bài tham luận này và vài bài khác, sau này được in thành sách với tựa đề “*Đạo Trường Chung Cho Đông Nam Á*” thay vì Thị Trường Chung Âu Châu đang được các nước Âu Châu thành lập trong thời điểm này.

Tháng 7 năm 1988 Kim Định đi Brighton Anh Quốc tham dự Hội Nghị Triết Học Thế Giới để gặp một số nhân vật quan trọng. Vì thì giờ hạn hẹp tôi đã xuống Brighton gặp Thầy Kim Định sau đó thầy đi Pháp rồi qua Hòa Lan và trở về Hoa Kỳ đi Batavia khởi đầu các lớp huấn Luyện Cán Bộ An Vi với anh Nguyễn Bình Duy. Sau lớp huấn luyện này, thầy đi Úc theo lời mời của Bác Sĩ Nguyễn Văn Vinh và hiền thê Huỳnh Thị Sáu (học trò của thầy). Thầy cũng gặp Bs Trần Đại Sỹ và bào huynh Võ Sư Trần Hữu Quyền ... là những người tổ chức các buổi nói chuyện cho Thầy ở Melbourne, Sydney và vài thành phố khác vô cùng thành công.

(Xin xem thơ của Thầy ngày 19.7.1988 và thư mời của Cộng Đồng người Việt tại Hòa Lan).

Thư ngày 19.VII.88 thầy viết:

*“Thànhthânyêu,
Mọi sự xuôi chỉ chưa mua được vé máy bay San Jose London. Gọi ba lần mà hãng du lịch không tìm ra chỗ. Nhưng đang cậy vài chỗ mua. Tôi định đến London 23 hoặc 24. Đi xuống đại hội triết rồi về với anh em và nói truyện 28. Đi Hòa Lan 29 thì có lẽ tôi lấy train đi Paris gặp anh em An Việt ở Paris vì Lộc (Lê Xuân Lộc) mới sang cho biết mấy điều rất thuận lợi để nối kết. Ở vài ngày đoạn mông 2 hay 3 sẽ về San Jose (2 hay 3 vì còn tùy mua vé máy bay để 2 ngày flexible cho dễ mua vé. Vé Úc họ mua rồi mà chưa nhận được để đi xin Visa). Đi Úc 2-19 tháng 8 xong 2 chuyến đi Úc và Âu thì An Việt đã có chân trên quốc tế. Khi sang sẽ đưa sách Gốc Triết Việt, và hi vọng cả tranh Trống Đồng mới. Bài Huấn Từ gửi xem trước 1 mình để ... đọc cho những chiến sĩ trước khi ký kết lời hứa”.*

Chào. KIM ĐỊNH

Tôi tự lấy máy bay đi Hòa Lan gặp thầy Kim Định và gặp gỡ anh em bên Hòa Lan. Cuộc gặp gỡ được tổ chức rất chu đáo và có hàng trăm người tới

tham dự trong đó có một số anh em từ Đức và Đan Mạch qua. Sau ngày họp tôi theo Thầy Kim Định đi thăm khu lấp biển lấy đất của công trình thủy lợi Hòa Lan. Thầy rất khâm phục việc trị thủy này và mong muốn Việt Nam sẽ học được để phát triển cho xứ sở, mở rộng việc canh tác, nuôi cá v.v...

Ở Hòa Lan ít ngày, Thầy Kim Định và tôi đi Đan Mạch để tiếp xúc với anh em bên đó. Sau Đan Mạch thầy đi Pháp rồi trở về Mỹ. Tôi về lại Anh Quốc.

Đến đây tôi có thể kết thúc sự nghiệp văn hóa của Kim Định như sau

Kim Định là người đầu tiên “*đã bày tỏ mối cảm tình thâm sâu với Triết Đông vì nhận thấy trong đó một nền nhân bản chân chính. Trong khi đào sâu thêm, ông cho là đã khám phá ra một điều thú vị thứ nhì: Đạo Nho trước hết là của Việt Nam, còn người Trung Hoa đến sau chỉ làm cho hoàn bị cũng như về sau làm cho sa đọa ra Hán Nho. “Sứ mạng của Triết Đông, ông nói, là phải trả lại cho Nho Giáo sự chính truyền của chủ cũ”* . (NXB An Tiêm – HCGD 1970 trang bìa)

Nhận định như trên của Nhà Xuất bản An Tiêm đã tóm tắt 2 trụ cột chính của sự nghiệp Kim Định;

– Điều thứ 1: Kim Định đã làm một việc như Khổng Tử, san định lại nguyên Nho hay Việt Nho.

“Vi xét cho cùng, khởi nguồn từ huyền sử với những vị như Phục Hy, Thần Nông và Nữ Oa cho mãi tới hơn sáu trăm năm trước tây lịch mới có một Khổng Tử ở nước Tàu san định lại nguyên Nho hay Việt Nho và người cũng là đại diện cuối cùng của nền Minh Triết này và từ đó tới đầu thế kỷ 20 nguyên Nho đã bị bẻ queo, hay xuyên tạc để củng cố đế quyền. Và cũng mãi tới đầu thế kỷ này mới có một người làm một việc giống như Đức Phu Tử bên Tàu khi xưa. Có nghĩa là hơn 26 thế kỷ mới lại có người đưa Đạo Nho trở lại vị trí đích thực của nó. Người đó lại là người Việt tên Lương Kim Định”. (Nguyễn Việt An, đọc trước giờ hạ huyệt).

– Điều thứ hai Bách Việt đã làm chủ miền nam Trung Quốc trước khi bị Mông Cổ xâm lăng.

Điều này gây tranh cãi nhiều đó là qua khảo cổ, dân tộc học, xã hội học, văn hóa tỉ giáo, ca dao tục ngữ, phong tục học, ngôn ngữ học, phân tâm học, nhân chủng học và nhất là Cơ Cấu luận ... Kim Định đã khám phá ra Việt tộc tức Bách Việt đã làm chủ miền Nam Trung Quốc trước khi bị người Mông Cổ xâm lăng. Người Bách Việt đã biết trồng lúa, nhìn vũ trụ đzt nền tảng cho Kinh Dịch, có chữ viết tượng hình, trai gái múa hát mà có Kinh Thư. Không phải là nhà khảo cổ, Kim Định nhường cho những khám phá mới mà ngày nay đã thật rõ nét qua những công trình của Tiến Sĩ William Solheim, Tiến Sĩ Stephen Oppenheimer (*Địa Đàng Phương Đông*), nhà di truyền học SW Ballinger, hội nghị tại Đại Học Berkeley với “*The Origins of Chinese Civilisation*” đã xác tín cơ sở khoa học cho học thuyết Kim Định: *Người nguyên thủy từ Phi Châu qua Ấn Độ đến Đông Nam Á tới Úc Châu. Một nhánh khác từ Đông Nam Á lên Trung Hoa qua Siberia và Mỹ Châu.* (S. Oppenheimer – Out Of Eden). Hết thời du mục người Mông Cổ đã xâm lăng miền Bách Việt nông nghiệp, đẩy khoảng 30% dân Bách Việt tứ tán khắp nơi, sau thành nước Thái, Miến, Miên Lào, Indo, Malay, Đại Hàn, Nhật Bản Nhóm Việt duy nhất còn giữ được văn hóa nguyên thủy, tên Việt, chạy về phương nam, lập ra nước Việt Nam ngày nay. 70% dân Bách Việt còn lại đồng hóa với người Mông Cổ thành người Hoa Hạ, người Hán, tức người Trung Hoa hiện nay (Mông Cổ phương nam). Như vậy những thành tựu văn hóa xuất hiện trên đất Trung Hoa trước 2600 TCN đều là sản phẩm của người Việt Nam

“*Từ sau 2600 năm TCN, người Bách Việt bị mất đất, mất chủ quyền chính trị nhưng do số dân đông và văn hóa cao nên văn hóa Việt giữ vai trò chủ đạo trong văn hóa Trung Nguyên. Nhờ đấy tạo nên thời hoàng kim trong lịch sử Trung Hoa. Ở thời đại này, tiếng Việt hòa nhập với tiếng nói của chủng Mông Cổ và là chủ thể của ngôn ngữ Trung Hoa. Trí thức Việt-Mông kế thừa văn hóa của Bách Việt sáng tạo ra nền văn hóa Trung Hoa rực rỡ. Trong vai trò lãnh đạo xã hội, người Hán-Mông Cổ khai thác và phát triển văn hóa của người Việt lên tầm cao mới nhưng cũng dần dần lái nó sang tinh thần du mục*” (Xin đọc thêm Hà Văn Thù).

Thuyết Việt Nho và An Vi của Kim Định không những cho Việt Nam mà còn cho toàn khối Đông Á nhận lại nền Minh Triết của mình. Kim Định đã

đề nghị lập một “Đạo Trường Chung Cho Đông Nam Á” rất được các học giả Trung Quốc và thế giới trân trọng đón nhận.

Mở đầu cuốn “Việt Lý Tố Nguyên” Kim Định viết:

“Đây là công trình của một cuộc khảo cổ khác thường, không dừng lại ở khảo cổ, ở bác học, nhưng phóng tầm mắt ra bên ngoài, bên trên, bên dưới, khảo cổ, lịch sử, bác học, để cố tìm ra những nét căn bản chạy ngầm xuyên qua lịch sử nước nhà, nhưng tính chất có ngay từ đầu và sẽ còn mãi với dân tộc, nên gọi là Tố theo nghĩa bản lai cố hữu. Độc giả sẽ nhận ra lối khảo cổ như trên, chứa rất nhiều tia sáng lạ kỳ vào con đường chúng ta phải đi đến đợt văn minh chân thực. Như thế sự quay về học lại nguồn gốc nước nhà dưới mọi khía cạnh văn minh. Văn hóa, định chế, sử, địa, văn chương ... không còn là một việc khảo cổ suông trong thư viện nữa nhưng chính là giúp vào việc kiến quốc, tìm ra và củng cố tinh thần dân tộc, đặt nền tảng vững chắc cho nền Quốc Học ngày mai vậy.”
(Trang bìa sau NXB An Tiêm 1970).

Một điều rất thú vị tôi xin nêu ra ở đây là một nhà văn hóa xã hội chủ nghĩa của đảng cộng sản Việt Nam tên là Nguyễn Huệ Chi đã viết một bài trong cuốn TỪ ĐIỂN VĂN HỌC Bộ mới, NXB Thế Giới 2003, từ trang 754 đến trang 758, Nguyễn Huệ Chi chú ý đến Kim Định là Linh Mục Thiên Chúa Giáo, chỉ nghiên cứu triết học và văn hóa và Kim Định đã nêu nổi bật nguồn gốc Nho Giáo trong tiến trình nghiên cứu. Nguyễn Huệ Chi không đả động gì đến triết lý An Vi mà Kim Định đã đề cập với 45 tác phẩm để xây dựng cho dân tộc. Nguyễn Huệ Chi cho là cuốn Cửa Khổng là tất cả tư tưởng Kim Định. Ông không nhắc nhở gì đến các tác phẩm khác, không nói gì đến việc Kim Định đã đập phá tan tành triết lý hữu vi giết người mà theo Heidegger (triết gia lớn nhất của Đức) nói Triết học Tây Phương đặt nền tảng trên hữu hoặc vô, đi tới đâu là gieo máu và nước mắt tới đó. Thứ triết học nhị nguyên đó đã tụt thành mọi tai ương cho nhân loại là: Chủ nghĩa thực dân, chế độ kỳ thị chủng tộc và chế độ cộng sản.

Nguyễn Huệ Chi không công nhận Kim Định là triết gia (chỉ nhắc tới Cao Xuân Huy và Trần Đức Thảo) như câu kết của bài viết “.... Một hệ thống vấn đề không kém quan trọng đang là ẩn số cần được tiếp tục giải đáp trong

các ngành Khoa Học Xã Hội và Nhân Văn Việt Nam”. Vì hạn chế sống trong xã hội chủ nghĩa, Nguyễn Huệ Chi đã không nhắc đến các ngành khác như Đạo Học, Tôn Giáo, Thần Học, Tâm Linh ... cũng có ý nghĩa với vận mệnh, cứu cánh của con người. Từ sự phủ nhận của nhà cầm quyền cộng sản với sách vở, tư tưởng của Kim Định, bài của Nguyễn Huệ Chi đã được chấp nhận để đưa vào Từ Điển Văn Học, cũng là điều đáng lưu ý, đáng hoan nghênh.

Một số phê bình khác về Kim Định tập trung nơi cách trình bày thiếu tiêu chuẩn hàn lâm của Kim Định. Tôi xin trưng dẫn một nhận định tiêu biểu của Cố Luật Sư Cung Đình Thanh: “*Kim Định đã viết nhiều mà lại bất cần đến logic, cũng chẳng để ý đến việc dẫn chứng những sách tham khảo, dù ai cũng biết là ông đọc thiên kinh vạn quyển, lúc nào cũng có thể thực hiện được những việc này một cách dễ dàng. Bởi vậy, chỉ những ai có cái căn bản Việt Học như ông, có cái tâm như tâm ông mới cảm được ông; nếu không dễ cho là ông nói vu khoát, nói không chứng cứ. Tôi xin nói ngay, dù vô cùng ngưỡng mộ GS Kim Định và đồng ý với ông về một số điểm trong vấn đề nguồn gốc văn hóa Việt Nam nói chung và tư tưởng Việt nói riêng, nhưng chúng tôi không đồng ý về phương pháp ông sử dụng và sẽ không dùng những phương pháp kiểu này để soạn thảo quyển Lịch Sử Tư Tưởng Việt Nam*”. Cố Luật Sư Cung Đình Thanh viết tiếp:

“*Tuy nhiên, ngay đây chúng tôi muốn đặc biệt trình bày với quý anh và bầu bạn khắp nơi là: có một điều lạ kỳ chứng tỏ sức sống của người Việt vô cùng mạnh mẽ là chính tại giảng đường ngôi trường hơn 20 năm trước GS Kim Định đã rao giảng thuyết trên, tại thành phố mang tên Hồ Chí Minh, một người can đảm khác là Phó Giáo Sư Tiến Sĩ Trần Ngọc Thêm, cũng đang rao giảng những điều tương tự. Quyển sách làm nền cho những bài giảng của ông Thêm được chính Bộ Giáo Dục chính quyền hiện tại chấp thuận, được trường Đại Học Tổng Hợp Saigon ấn hành, được các giáo sư nổi tiếng của chế độ giới thiệu và hoan nghênh. Như vậy có thể nói là đã được chính quyền xã hội chủ nghĩa mặc nhiên đồng thuận. Quyển sách đó mang tên “*Cơ Sở Văn Hóa Việt Nam*”, ấn hành năm 1996. Tất nhiên việc làm của ông Thêm cũng không tránh được những đả phá gay gắt, kiểu như “*hơn 20 năm sau, TS Trần Ngọc Thêm lập lại theo kiểu photocopie hầu hết những ý tưởng quá táo bạo, quá động trời, ngược lại sử sách hơn hai ngàn năm nay của Kim Định*” (trang 268 – *Phê bình phản phê bình của Trần Mạnh hảo, 1966*) và*

“Đến đây, chúng tôi có thể kết luận rằng, hầu hết những luận điểm gọi là khoa học rất “mới mẻ” trên của Trần Ngọc Thêm, nghĩa là “những phán quyết động trời” như vừa trình bày, đều được chiết ra từ những cuốn sách đã dẫn của Kim Định. Thậm chí cả đến cách lập luận của ông Thêm hầu như cũng đều sinh ra từ ông Định. Đó là phương pháp luận phi khoa học mà chúng tôi gọi là phương pháp truyền thuyết luận, thần thoại luận, ngữ nghĩa luận, linh cảm luận được gộp chung trong cái rọ phiếm luận” (Trang 272 sđd). Cổ Luật Sư Cung Đình Thanh viết thêm:

“Chúng tôi chẳng cần biết ông Thêm có photocopy hay không thuyết của ông Kim Định, chỉ biết ông là người can đảm và rất có công. Bởi nếu không phải là ông hay những người khác như ông thì một người “ở ngoài” như ông Kim Định hay như chúng ta làm sao có thể được phép chính quyền xã hội chủ nghĩa cho vào rao giảng những lý thuyết khác kiểu “yêu nước là yêu xã hội chủ nghĩa” tại Đại Học thuộc quyền kiểm soát của họ? Đã đành ông Thêm cũng như ông Kim Định chưa chứng minh được một cách khoa học lý thuyết của mình để thuyết phục được những người quen lối tư duy kiểu Tây Phương. Nhưng điều hạn chế đó đâu có trách họ được. Tôi muốn nói đến cái lý luận người ta gọi là khoa học theo “kiểu cũ đó” (nghĩa là mới chỉ ít chục năm về trước) cũng đã lỗi thời rồi. Điều quan trọng là họ (GS Kim Định và GS Thêm) đã có can đảm đem những tư tưởng trên gieo rắc vào đầu óc những người trẻ tuổi yêu nước. Chính thành phần này (tất nhiên phải có sẵn những chủng tử yêu nước trong đầu) 20 năm trước cũng như những thanh niên đang ngồi ghé giảng đường Đại Học Saigon hôm nay sẽ làm nhiệm vụ tìm chứng minh khoa học cho những luận điểm kể trên” (Tiếng Chim Gọi Đàn – dự án viết Lịch Sử Tư Tưởng Việt của Cung Đình Thanh, trang 52-53)

Cuối cùng để khỏi bị tiếng là mẹ hát con khen hay, tôi xin trưng lời của nhà phê bình có tiếng tăm ở hải ngoại ngày nay là Giáo Sư Nguyễn Ngọc Bích viết về Kim Định như sau: “Nếu ta không nhất thiết đồng ý với hết cả ý kiến của ông, ta cũng sẽ được làm thân với một trong những bộ óc triết lý lớn nhất nếu không của nhân loại thì cũng của Việt Nam”

HÀNH TRÌNH KIM ĐỊNH VÀ AN VIỆT

PHẦN II

4. GIAI ĐOẠN THÀNH LẬP NƯỚC VIỆT LINH THIÊNG (VIỆT LINH)

Từ năm 1989 Kim Định vào đời với việc kêu gọi thành lập phong trào Việt Linh mà nền tảng là các hội An Việt có mặt trên khắp nhiều tiểu bang tại Hoa Kỳ, Âu Châu, Úc Châu, rồi tổ chức Quốc Dân Đại Hội 1989 và mặt trận Văn Hóa phát huy tinh thần Hội Nghị Diên Hồng. Kim Định thâm tín rằng muốn phục quốc phải khôi phục Đạo Việt. Hãy nhìn khối người Do Thái tản mát khắp nơi như dân tộc Việt ngày nay, dù ở khắp nơi, người Do Thái vẫn đoàn kết, muôn người như một là nhờ Thánh Kinh như quẻ hương bỏ túi của họ. Hãy nhìn các tôn giáo như Thiên Chúa Giáo, Hồi Giáo, Ấn Giáo họ cũng có một nền tảng tinh thần để đoàn kết như một. Ngay cả cộng sản, tôi không nói đến đúng sai hay dùng công an, hộ khẩu, nhà tù, bạo lực cách mạng, đạo đức cách mạng, chuyên chính vô sản ... để cai trị nhưng ít ra họ có thuyết duy vật biện chứng, chủ nghĩa Mác Lê để làm nền cho chủ nghĩa (mặc dù phi nhân) của họ. Trớ trêu thay, tới nay vẫn còn có những người bệnh vực, tin theo.

Kim Định không làm chính trị nhưng quan tâm đến chính sự cho nên ngài tổ chức Quốc Dân Đại Hội để đoàn kết người Việt hải ngoại, hô hào trở về Việt Đạo làm nền tảng cho việc cứu quốc và dựng nước. Linh Mục Phạm Quang Thúy viết *“Tâm hồn thầy Kim Định vô cùng bao dung khoan hòa. Thầy chỉ khích lệ và chân thành nâng đỡ, không hề có sự chỉ trích lên án (một số anh chị em An Việt chuyển qua thiên định và giúp nhau cộng tu phương tiện theo đường lối của Ni Sư Thanh Hải. Nhóm đó số đông theo đạo Công Giáo). Nhiều Linh Mục Tu Sĩ e ngại người tiến bộ quá đã ngần ngại không dám thân thiện với Thầy ... Thầy ca tụng hết lời anh em Phật Giáo Hòa Hảo. Thầy nắm bắt được tư tưởng chủ yếu của Đạo là “Học Phật, Tu Nhân” và thuyết Tứ Ân: “1. Ân tổ tiên cha mẹ. 2. Ân đất nước. 3. Ân Tam bảo. 4. Ân đồng bào nhân loại. (Xin đọc bài của Kim Định: “Vài suy nghĩ về Phật Giáo Hòa Hảo”, từ trang 699 – 706 trong “Phật Giáo Hòa Hảo Trong Giòng Lịch Sử Dân Tộc” của Nguyễn Long Thành Nam (Đuốc TừBi 1991).*

Nữ Sĩ Huệ Thu cũng viết: *“Điều rất ngộ Ngài là một Linh Mục Thiên*

Chúa nhưng rất được lòng giới tu hành Phật Giáo. Việc ngài được mời giảng dạy tại Đại Học Vạn Hạnh, cho thấy ngài là người có tinh thần và thiện chí hòa đồng. Chưa hết, sách của ngài còn được nhà xuất bản An Tiêm lãnh phần in ấn nữa. Chính nhà xuất bản An Tiêm đã đăng báo Bách Khoa giới thiệu ngài rất hậu hĩ”.

Những khuôn mặt nổi bật của giai đoạn đầu An Việt là Chị HUỆ THU, anh Trưởng Tràng TRẦN QUÍ MINH và anh Phó Tràng là NGUYỄN BÌNH DUY, Ở New Orleans là Trần Huy Vân (bút hiệu Vương Kỳ Sơn) Portland Trương Như Thường. Florida Vũ Văn Phiên. Ở Houston là Nguyễn Duy Quang, Trần Việt Văn và bao nhiêu anh chị em khác.

Tôi không lạ gì phong trào An Việt và việc tìm về văn hóa Việt Nam giai đoạn này phát triển rầm rộ vì từ năm 1975 đến giờ (1988) đồng bào ta ở tại Hoa Kỳ đã tạm ổn định, những hụt hẫng về văn hóa đã hiện rõ: chúng ta bị bứng ra khỏi bầu khí văn hóa tại quê nhà, những đau thương do cuộc đổi đời đã tạm lắng đọng, người Việt cảm thấy thiếu thốn một cái gì cần phải làm để duy trì gốc Việt đã bị trốc, phải dựng lại để có căn bản giáo dục con cái, các thế hệ sau. Phong trào này lại được thúc đẩy bởi một giáo sư đại học có tầm cỡ, làm thay cho Bộ Giáo Dục hay Bộ Thanh Niên khi đất nước còn trong tay một Chính Phủ do dân bầu thực sự, nay mất nước rồi mọi người phải tự làm lấy, nhất là các người có một vốn liếng nào đó, tự cảm thấy mình “Quốc Gia Hưng Vong, thất phu hữu trách”. Xin xem:

a. Tin thư An Việt số 42 ngày 23.8.1989 thầy báo tin anh em An Việt – Việt Linh như sau (2 trang).

b. Bản tin Việt Linh về Quốc Dân Đại Hội 7.10.1989

c. Thông cáo chung 18.10.1989

d. Thư mời “Đại Lễ Quốc Tổ Hùng Vương”

“ Phát Huy Tinh Thần Hội Nghị Diên Hồng” (31.3.1990)

e. Anh Trương Bồn Tài ra tập san “*Sống Như Chơi*” được 5 số: s1.4.1990 số 5 ngày 16.2.1991.

Sau đó Kim Định đi Toronto Canada tham dự Hội Nghị lần thứ 33 Triết Học Á Châu và Bắc Phi với bài tham luận “*Tôn Giáo Và Ý Hệ Tại Việt Nam*”. Rồi cũng trong thời điểm triệu tập Quốc Dân Đại Hội này, Kim Định đã viết 2 bài mạnh mẽ: “*Liên Đoàn Công Giáo Việt Nam: Nghĩa Vụ Đối Với Dân Tộc*” – “*Tôn Giáo Với Việc Phục Việt*” đăng trong “*Chứng Nhân Công Giáo*”, tháng 4 và tháng 5 năm 1989. Hai bài khác là “*Cứu Quốc*” và “*Việt Linh Và Các Tôn Giáo*”. (Xin đọc thêm ở

www.vietcatholic.net/kimdinhh)

Nội dung Kim Định phân tích mới có Công Giáo chứ chưa có Việt Nam ; mới có một vai Thiên Chúa, chưa có vai Tổ Quốc. Đối với các tôn giáo ngài kêu gọi cùng nhau đưa ra một mô thức đoàn kết dân tộc gồm 2 điểm là học hỏi về văn hóa dân tộc hai là tích cực góp tiền của để làm điểm tụ vật chất thay cho quê mẹ mà tạm thời chúng ta phải xa cách.

Sau đó Luật Sư Phạm Nam Sách đã góp ý với Kim Định trong bài “*Đặt Vấn Đề Ý Thức Trách Nhiệm Đối Với Quốc Gia Của Quốc Dân*” đăng trong báo Ngày Nay Houston số 191 ngày 1.10.89 và được biết Lê Trọng Văn đã viết nguyên một cuốn sách mang tên “*Lột Mặt Nạ Những Con Thò Lò Chính Trị: Cao Thế Dung, Nguyễn Văn Chức, Nhị Lang, Trần Văn Dĩnh, Cao Văn Luận, Lương Kim Định*”. NXB Mẹ Việt Nam 1992. Sách dày 456 trang. Kim Định từ trang 335 đến trang 455 lên án Kim Định “*phủ nhận lịch sử, sửa lại cổ sử Việt Nam, mưu đồ chạy tội bán nước của Giáo Hội Thiên Chúa Việt Nam từ mấy thế kỷ trước cho tới nay*” (dòng 1, trang 336). Riêng về “*hai tổ chức An Việt và Việt Linh đã rập khuôn theo phương thức của cơ quan tình báo P2 của Tòa Thánh Vatican, mà trước đây Ngô Đình Nhu đã mô phỏng để tổ chức đảng Cần Lao Thiên Chúa Giáo*” (dòng 3 trang 428). Tôi xin miễn viết thêm vì ai đã đọc Kim Định đều nhận thấy trên 30 sách đã viết về dân tộc không hề có chút chi là tôn giáo chứ đừng nói đến Công giáo. Ngay danh xưng, Kim Định luôn mong muốn người ta gọi mình là Giáo Sư hay Triết Gia chứ không muốn được gọi là Linh Mục. Còn các sinh viên, môn sinh của ngài luôn dùng từ Thầy Kim Định rất gần gũi, dạn dĩ và thân thương !

Hồi Bác Sĩ Trần Kim Tuyên còn sống ở Cambridge (*Bác Sĩ Tuyên là trưởng cơ quan mật vụ (CIA Việt Nam) hồi đó gọi là Phòng Nghiên Cứu Chính Trị Phủ Tổng Thống*) tôi thường đến chơi với Bác Sĩ Tuyên, có lần tôi hỏi ông, Bác Sĩ có biết Lê Trọng Văn là ai không. Ông nói: Văn là một tên cộng sản nằm vùng, bị ông Ngô Đình Nhu truy nã nên đã chạy sang Lào hay Thái trốn tránh.

Giai đoạn phục hồi văn hóa Việt qua các tổ chức An Việt và qua việc Kim Định đi bốn bề năm châu thúc đẩy các cộng đồng tị nạn Việt Nam học tập , giữ gìn, phát huy Việt Đạo,, Giáo Sư Trần Văn Đoàn đã không ngần ngại khẳng định tại Viện Triết Học, Trung Tâm Khoa Học Xã Hội Hà Nội ngày 18.1.1997 rằng “*Kim Định vượt xa Trần Đức Thảo trong lãnh vực suy tư và trong tinh thần ái quốc cũng như sự nhiệt tâm của Kẻ Sĩ*”

Từ ngày 25 tháng 7 đến Chủ Nhật 29 tháng 7 năm 1990 tôi tổ chức Đại Hội An Việt Toàn Cầu và Trại Hè Thanh Niên Âu Châu tại Đại Học WARWICK ở Coventry Birmingham dưới sự chủ trì của Triết Gia Kim Định, Bác Sĩ Trần Đại Sỹ, (Pháp) và Giáo Sư Phạm Việt Tuyền (Strasbourg) cùng với 150 các em học sinh và sinh viên Việt Nam. Phái đoàn Mỹ, ngoài Thầy Kim Định còn có Gs Như Thường Trương Bồn Tài và một số anh chị em sinh viên khác. Trong 5 ngày ở nội trú và hội thảo các em học sinh và sinh viên tại Anh đã được thầy Kim Định, Bác Sĩ Trần Đại Sỹ và Giáo Sư Phạm Việt Tuyền hướng dẫn về văn hóa Việt Nam, anh Trương Như Thường và 2 cô Sinh Viên từ Mỹ hướng dẫn sinh hoạt, lửa trại, thăm các thắng cảnh địa phương, sinh hoạt văn nghệ. Thật là một tuần lễ đáng ghi nhớ mãi trong đời.

Từ ngày 13 đến 19 tháng 7 năm 1991, Anh Lê Hùng và tôi tổ chức Đại Hội An Việt Toàn Cầu và trại hè Thanh Niên Âu Châu tại Vương Quốc Bỉ được sự trợ giúp của Bộ Văn Hóa Pháp Ngữ tại Bỉ. Đại Hội được tổ chức tại Trung Tâm Văn Hóa Marcel Hicter. Tôi đem từ Anh sang một xe đồ lớn các học sinh Sinh Viên và nhờ anh Lê Hùng in áo thun có huy hiệu An Việt. Từ Mỹ qua có Thượng Tọa Thích Giác Lượng, Phó Chủ Tịch An Việt anh Như Thường Trương Bồn Tài và một số sinh viên khác từ Mỹ, Bên Pháp có Bác Sĩ Trần Đại Sỹ, Kỹ Sư Phạm Anh Dũng, một số từ Hòa Lan, Đức. Hướng dẫn hội thảo và sinh hoạt là Bác Sĩ Trần Đại Sỹ, Trương Bồn Tài. Văn Nghệ Thể Thao là Tôn Trung Cang Anh Quốc.

Thầy Kim Định không sang được dịp này. Tôi không biết tại sao, không ai nói. Sau này mới được tin thầy bị bệnh. Nhiều nguồn tin khác nhau về sự đột quỵ của Thầy. Thầy viết cho tôi 2 lần báo hung tin này, tin càng ngày càng xấu và những tin tức trái ngược nhau.

Thư tôi nhận được lần đầu còn đọc được (không đề ngày, có nhiều chữ khó đọc, xin các bạn xem bản chính lá thư và hiểu giúp). Vài thư sau càng khó đọc và đứt quãng một thời gian tôi không nhận được gì nữa, cũng không biết thầy ở đâu. Tôi đọc bức thư đầu tiên như sau:

“Thành thân yêu,

Đang nằm khóc cho vận nước thì được thư Thành lòng mừng khắp khởi may nhờ có Thành mà An Việt còn ghi lại được một kỷ niệm to lớn ở một nước mà cho tới nay ai cũng thấy là khó khăn vậy mà An Việt đã lập được cơ sở có nền tảng”.

(Ghi chú thêm về điểm này: An Việt Anh Quốc có 3 dự án: (1) An Viet

Foundation, lo về Văn Hóa xã Hội, có một trụ sở lớn ở London (2) – An Viet Housing Association, một hội gia cư đầu tiên được chính phủ Anh tài trợ, trong 3 năm đầu đã xây được gần 200 đơn vị gia cư cho thuê nhà giá rẻ theo tiêu chuẩn của Chính Phủ Anh (3) – Viện Nghiên Cứu Việt Nho và Đông Nam Á với một thư viện đang xây dựng với khoảng 5-7 ngàn sách chuyên biệt về thời tiền sử Tàu Việt, Đông Nam Á với mong muốn trở thành một Ban, Ngành của Đại Học, giúp các sinh viên hậu Đại Học viết luận án về Việt Nam, và Đông Nam Á).

Thư Kim Định tiếp tục viết:

“Chương trình tôi làm to lớn lắm không biết trời có cho sống để hoạt động không. Nó sẽ bao gồm cả toàn cầu. Mỗi năm mời đồng bào về nước thăm hoạch định chương trình tiến mãi ở Đại Học Thái Bình Minh Triết

Bệnh tôi bây giờ nó đứng đó. Nhờ ngoại môn chữa thần kinh mà bệnh tê liệt không lan rộng. Tôi đã..... gần nửa năm nay đi chống gậy. thì sẽ khỏi và cầm cự được ít lâu cho đến hết tháng tám âm lịch mới khỏi. Nếu thực sự Thì ... 1 tập sách nhỏ hướng dẫn người đọc Việt Nho. ... tài liệu mà Thành cho biết ... gián điệp Pháp thì do tên Việt Minh (tên gì quên rồi biên lại cho nhé). Bây giờ ngoài Bắc cho tiền tụi đóm điếu in thành sách “Lột Mặt Nạ” nhưng chưa phổ biến rộng mà đã Kim Định... Nhưng xem đóchỉ tại một số cán bộ vào nam gặp rồi có lòng mua cho đủ bộ. Về đọc rồi phản mà tại sao Đảng ta không sản xuất được một người văn hóa lớn như thế này nênhạ Kim Định đến đất đen.

Vẫn hy vọng trời cho khỏe để viết tập Viết xong thì gửi cho Thành. Đã có chữ quốc ngữ.....

Viết nhiều sợ không đọc được. Chữ bây giờ như vậy đấy.

Thành cứ kiên tâm giữ vững An Việt London sẽ kể là trung tâm An Việt Âu Châu. Mai ngày nó sẽ tồn tại mãi với non sông đất nước nhé”
Tới đầu tháng 5 tôi được tin thầy về dưỡng bệnh tại Dòng Đồng Công ở

Carthage, Missouri. Tôi đã điện thoại 2 lần để hỏi thăm thầy. Thầy nghẹn ngào không nói được gì. Sau đó nhà Dòng Dòng Công không cho điện thoại liên lạc từ bên ngoài vào nữa. Tôi chỉ biết tưởng nhớ và cầu nguyện cho ngài.

Tới đầu năm 1995, tôi nhận được thư của anh Vương Kỳ Sơn (15.3.1995) đính kèm dự án tái bản bộ Triết Lý An Vi và Việt Nho trong thư ngày 1 tháng 2 năm 1995 anh gửi cho Kim Định (xin xem thư đính kèm) và một thư soạn sẵn đứng tên tôi bằng Anh Ngữ đề An Việt Foundation in England, ngày 15.7.1995 yêu cầu tôi gửi cho thầy Kim Định để thầy ký tên nhượng quyền tái bản toàn bộ sách Kim Định cho Trung Tâm Văn Hóa Việt Nam của anh. Anh Sơn cũng gửi tôi thư của Thầy Kim Định đề ngày 15.3.1996, anh nói không đọc được. Tôi đọc được ít chữ thế này:

“ Sơn người mượn quyền Chữ Thời và ... Cửa Không. Muốn làm như dự án thì anh phải là người để tôi nói cho biết tại sao anh đưa ra dự án sai quấy . Nếu anh làm như thế thì cánh Houston họ sẽ đưa ra Tòa bắt bồi thường”

(Tôi xin cắt đoạn sau của thư này).

Qua thủ bút cuối đời này chúng ta biết rõ rằng bản quyền pháp lý các tác phẩm của Kim Định là do An Việt Houston nắm giữ. Tôi cũng nghĩ rằng anh Nguyễn Duy Quang bảo quản tất cả các văn bản pháp lý này với thầy Kim Định.

Nhận được những tài liệu trên của anh Vương Kỳ Sơn, tôi không dám gửi cho Thầy Kim Định vì biết rằng thầy sẽ không chấp thuận. Đặc biệt sửa lại sách của Thầy theo lối hàn lâm như làm footnotes và làm Index. Tôi biết thầy rất ghét lối hàn lâm vì sách của thầy là những suy tư triết lý, diễn tả VIỆT ĐẠO phải như dòng suối tâm linh chảy ra, của tâm hồn chứ không phải của lý trí phân tích lý luận suông, tầm chương trích cú... Thứ hai, về tác quyền, anh đề nghị tác giả được 100 sách mỗi khi một quyển được tái bản. Trời ơi, Kim Định có bao giờ để ý đến tiền bạc đâu. Ngay cách ăn mặc của cụ cũng nhất bộ áo dài. Mấy ngày ở với tôi ở Anh, tôi thấy cái áo cụ mặc rất cũ kỹ, tôi hỏi cụ, cụ bảo đã mặc từ hồi ở Pháp kia đấy, mấy chục năm mà vẫn chưa rách. Tôi hỏi về nấu ăn, cụ bảo cháu nó cứ kho cho một nồi cá, ăn cả tuần với rau trong tủ lạnh, nước mắm sẵn đó là thơm tất lắm rồi. Com có nồi điện nấu rất dễ, ăn được mấy ngày. Bên Mỹ ai cũng làm

quần quật ngày đêm, chẳng ai có thì giờ để lo nấu nướng. Mình cũng phải tự túc như vậy.

Viết sách thì cụ cứ nằm ở giường lúc nào tỉnh thì đọc hay viết. Lúc buồn ngủ thì thiếp đi. Tỉnh dậy lại viết. Giấy cụ dùng là tờ A4 cắt làm tư để viết, để soạn bài đi dạy. Sau khi giảng cho Sinh Viên thì cứ để vậy đưa cho tôi chuyển cho ban đại diện sinh viên đánh máy bán bài cho sinh viên hay đưa cho nhà in Ra Khơi sắp chữ in sách. Ở Đại Học Văn Khoa hồi đó, anh em sinh viên thường gọi đùa anh Đỗ Ngọc Yên (khi sang Mỹ làm Chủ Nhiệm báo Người Việt) và anh Bùi Hồng Sĩ là “lái cua” (in bài của các giáo sư bán cho sinh viên lấy tiền điều hành Tổng Hội Sinh Viên).

Năm vừa qua, tôi bỏ tiền nhờ bên Việt Nam đánh máy lại toàn bộ sách Kim Định với hy vọng được bỏ lên trang mạng An Việt cho mọi người đọc hoặc sau này in KIM ĐỊNH TOÀN TẬP. Người đánh máy nói anh Vũ Linh ở San Jose Hoa Kỳ muốn xin một bản. Tôi trả lời, hãy đợi để đọc lại, sửa chữa lỗi đánh máy và đưa hình, chữ Nho vào cho hoàn chỉnh rồi phổ biến cho năm châu bốn biển cùng đọc chứ giữ độc quyền phổ biến làm gì. Ít lâu sau thấy những sách tôi nhờ đánh máy, đã xuất hiện trên trang DUNGLAC.NET. Anh Nguyễn Duy Quang hỏi còn sống rất bức, nói với tôi rằng, Kim Định đã nhượng bản quyền cho An Việt Houston in và phát hành các sách Kim Định. Các sách đã in cũng đã đăng ký với Thư Viện Quốc Hội Hoa Kỳ, Dũng Lạc không được phồng tay trên như vậy. Anh Quang sẽ kiện ra Tòa. Tôi năn nỉ xin anh Quang bỏ qua vì mục tiêu của An Việt là phổ biến Tư Tưởng Kim Định. Dũng Lạc phổ biến trước cũng không sao.

Tôi nhớ lại sau ngày 30.4.1975 có dịp về miền quê xa xôi tại miền Nam, có lần đi thăm bạn bè, người quen vùng kinh tế mới, những lần đi tìm đường vượt biên ở Vũng Tàu Bà Rịa, Phan Thiết, Rạch Giá, cà Mau ... Lúc uống rượu uống trà, lúc nói về văn hóa, có người tiết lộ cho tôi biết, họ đã cất giữ kỹ lưỡng một số sách của Kim Định coi như gia bảo của mình. Có người đi mượn của bạn về chép tay để nghiền ngẫm. Tôi thật sửng sốt vì tư tưởng Kim Định đã đến cả với đa số thâm lặng, đến cả những nơi vùng sâu vùng xa.

Sau khi đến được Anh Quốc năm 1979, vợ con tôi còn ở lại Việt Nam, tôi đã nói gia đình gửi toàn bộ sách Kim Định cho tôi, lúc đó khoảng năm 1982. May mắn thay, khi kiểm duyệt, mấy nhân viên bưu điện đã “xin” mấy cuốn đề tài dễ hiểu, nhưng toàn bộ sách Kim Định họ cho đi. Ít lâu

sau tôi nhận được đầy đủ. Thật là một món quà vô giá cho tôi.

5. LỄ AN TÁNG THẦY KIM ĐỊNH

Thầy Kim Định mất ngày 25.3.1997 tại nhà dòng Đồng Công. Anh Nguyễn Duy Quang và Vũ Linh báo tin tôi biết và sau đó gửi cho tôi một số tấm hình đám tang. Tôi buồn rầu tiếc nuối một nhà văn hóa lớn đã ra đi, một người thầy đã để cả đời cho dân tộc. Nhớ lại khi đọc Nguyễn Hiến Lê, tôi thấy ông không bao giờ ca tụng ai, thế mà ông đã viết ở đâu đó rằng *Kim Định là người yêu nước nhiệt tình nhất*.

Vĩnh biệt xác thân nhỏ bé của người thầy yêu quý. Nguyên linh hồn thầy phù trợ An Việt, phù trợ Việt Đạo cho ngày càng xiêm dương khắp mọi miền đất nước để muôn dân đạt tới Thái Hòa. Tôi cũng được nghe nói khi Thầy Kim Định sắp lìa trần, thầy có gửi Giáo Sư Linh Mục Phan Đình Cho và Giáo Sư Trần Văn Đoàn 5 ngàn Mỹ kim để tóm lược bộ triết lý An Vi và dịch ra Anh Ngữ. Tôi đã nói chuyện điện thoại với hai vị Giáo Sư này để hỏi về việc ấy nhưng được trả lời chưa làm được. Nhân dịp cha Phan Đình Cho đi Bỉ, tôi bận công việc thành phố vì mới đắc cử Nghị Viên London năm 2002 không thể qua Bỉ gặp Giáo Sư Linh Mục PD Cho được. Tôi đã nhờ anh Lê Hùng gặp ngài, nhưng cũng không có tin gì mới. Trong thư mời Đại Hội An Việt Toàn Cầu ngày 29.5.2003 anh Nguyễn Duy Quang cũng nhắc đến việc này trong thư mời. (Xin xem tài liệu số 20 đính kèm)

Khi đã ủy thác việc này cho 2 vị Tiến Sĩ uyên bác thông thạo ngôn ngữ và tư tưởng Đông Tây vào bậc nhất, thầy hy vọng tư tưởng của thầy sẽ tới được thế hệ thứ hai để tiếp tục khai phá, vun trồng Góc Việt và Đạo Việt mà thầy

Một số anh em khác về già, đi vào An Vi Thiên Định, không hoạt động gì nữa. Năm 2003 anh em bốn bề năm châu đã họp lại tại nhà anh Trần Quý Minh ở Florida bầu anh Minh làm Tộc Trưởng. Gia đình An Việt Anh Quốc anh Vũ Khánh Thành làm trưởng gia đình thường trực. Đã có Hiến Chương Văn Lễ. Dự định năm 2006 họp Đại Hội bầu văn phòng thường trực mới nhưng năm 2006 lại có Đại Hội văn hóa tại Úc, nhiều anh chị em tham dự Đại Hội này nên không tổ chức được. Trong 10 năm qua An Việt Houston đã tái bản nhiều sách của Kim Định, ra mắt một số hoạt động của

anh chị em An Việt, ra báo Xuân, đặc san các ngày giỗ Thầy.... Đáng kể nhất là cuốn YÊU MẾN AN VI của chị Đông Lan. Nội dung đúc kết tinh hoa 32 tác phẩm An Vi của Kim Định về Chủ Đạo Việt, xuất bản năm 2004 và chị đã thực hiện chương trình “Tìm hiểu triết Việt” trên đài Little Saigon tại Houston để phổ biến An Vi và Việt Nho. Sau đó An Việt Houston tiếp tục chương trình phát thanh với anh Nguyễn Kim Luân. Từ tháng 3 – 2006 đến hiện tại Chị Đông Lan lại thực hiện chương trình “Yêu Mến An Vi” trên đài Tiếng Nước Tôi tại Houston và phát thanh lại tại khắp nơi trên thế giới với sự cộng tác của anh Lê Việt Thường (Lê Xuân Lộc) Úc Châu.

Một trang Web của An Việt Toàn Cầu đã được sửa lại và ra mắt ngày 25.3.2007 hôm nay, đánh dấu 10 năm ngày giỗ Kim Định. Trang Web này chuyên viết hoặc sưu tầm các bài chuyên về Nguồn Gốc Dân Tộc và Triết Lý An Vi hay Triết Việt, Đạo Việt nói chung. Trong thời gian thử nghiệm từ tháng 1/07 đến đầu tháng 3 (tròn ba tháng) số người vào trang web đã lên đến 12 ngàn người. Điều này chứng tỏ nhu cầu tìm về Cội Nguồn Dân Tộc và Minh Triết Việt có cơ sở vững chắc được đón nhận.

Một Viện Nghiên Cứu về Việt Nho và Đông Nam Á cũng đang hình thành tại Anh Quốc. với hy vọng trở thành một ban ngành của Đại Học, giúp các sinh viên hậu đại học viết luận văn Cao Học hay Tiến Sĩ về Việt Nam. Cái khó khăn của Viện hiện nay là có thư mục sách đúng đường để tìm mua. Thư viện đã mua được khoảng 2000 cuốn (tiếng Anh Pháp. Một số ít tiếng Việt, tiếng Hoa, tiếng Đức). Mong các bậc thức giả giúp đỡ giới thiệu sách cần mua.

Chúng ta vui mừng được thêm một số thân hữu yêu mến Triết Lý An Vi và Việt Nho từ trong nước lẫn hải ngoại cùng nhau đưa Đạo Việt và Nguồn Gốc Dân Việt chiếu rạng năm châu bốn biển,

Nhiều công trình lớn khác đặc biệt của Hùng Việt và Việt Nhân đã san định lại Tư Tưởng Kim Định thành những cuốn sách lớn như:

- Đi Tìm Tư Tưởng Tiên Nhân
- Việt Nho
- Triết Lý Thái Hòa của Việt Tộc

Bộ Quốc Văn Giáo Khoa cũng đang được quý Anh Trần Quý Minh, chị Đông Lan và một vài anh chị em khác đang cố công hình thành.

Tại Anh Quốc, “*An Việt, nguyệt san văn hóa, thông tin, nghị luận, cơ quan truyền bá triết lý An Vi*” báo ra đời đã được 11 năm, số đầu tiên tháng 10

năm 1994, tới nay (tháng 3 – 2007) đã ra được 139 số. Mỗi số có định 36 trang A4. Báo có 2 phần: phần một là các bài về Việt Nho và An Vi, phần 2 là thông tin nghị luận, lấy lại một phần nguyệt san Thông Luận tại Pháp và các bài thời sự chính trị xã hội trên các trang mạng Web. Tôi không dám gọi là báo vì thực ra phần thông tin nghị luận là cắt dán để đáp ứng nhu cầu ở Anh Quốc không có báo chuyên ngành về văn hóa và thời sự chính trị, xã hội mà chỉ có mấy tờ của Công Giáo (tên là *Mục Vụ*, nay đổi là *Sống* – nguyệt san), tờ của Phật Giáo (*Hải Triều Âm*), *Thế Kỷ Mới*, *Hồn Việt*, ra 3 tháng một lần. Mới đây có thêm tờ *Tri Thức Việt*, nguyệt san, in rất đẹp tại Trung Quốc, phát hành tại London và Âu Châu, tin tức phổ thông dễ đọc cho quần chúng.

Cuối cùng từ 3 năm qua, anh em An Việt khắp nơi và Nhóm An Vi, nhóm Việt Học San Jose đã cộng tác với các hội đoàn văn hóa, tập san Tư Tưởng tại Úc của Cố Luật Sư Cung Đình Thanh, tổ chức Đại Hội Văn Hóa. Năm 2004 và 2005 tổ chức tại San Jose Hoa Kỳ. Năm 2006 tổ chức tại Úc. Năm 2007 dự trù tại Nam Cali. Đó là những sáng kiến rất hay, những việc làm cần thiết.

Một việc rất quan trọng mà bất cứ ai trong chúng tôi cũng quan tâm là làm sao cô đọng học thuyết Kim Định lại được, đưa những dẫn chứng khoa học mới khám phá ra mà thời Kim Định chưa biết sau đó dịch ra anh Anh ngữ. Đó là phần Việt Nho. Phần triết lý An Vi chúng ta đã có cuốn sách của Đông Lan để truyền lại di sản tình thần cho các thế hệ sau tiếp tục con đường của Kim Định đã vạch ra rồi mỗi ngày mỗi bổ sung thêm những khám phá mới của khoa học. Làm thế nào có giới trẻ kế nghiệp ... Rất tiếc chúng tôi chưa tìm ra câu trả lời !!!

Tôi cũng báo tin thêm là Đại Học Oxford với Tiến Sĩ Stephen Openheimer và Đại Học Leeds với Giáo Sư Tiến Sĩ Martin Richards (Trưởng Khoa Biological Sciences, Giáo Sư Michael Hitchcock, Khoa Trưởng Khoa Văn Hóa và Du Lịch London Metropolitan University, người đã sống ở Indo, Malay ... để nghiên cứu về người Đông Nam Á hàng chục năm và cựu Tiến Sĩ Ian Glovers Đại Học UCL (đã nghỉ hưu) Các vị này đang hợp lực để nghiên cứu toàn bộ về nguồn gốc các dân tộc trên thế giới. Những công trình đó sẽ được ra mắt không lâu, sẽ làm rõ thêm tư tưởng Kim Định. Bốn Giáo Sư nêu trên đang cùng giúp An Việt Anh Quốc trong việc hình thành Viện Nghiên Cứu Việt Nho và Đông Nam Á tại London và tổ chức Hội Nghị Thế Giới về Nguồn Gốc Bách Việt và Đông Nam Á vào năm 2008

Tôi xin chấm dứt phần tổng kết về cuộc đời thầy Kim Định và An Việt nhân dịp lễ giỗ lần thứ 10 thầy Kim Định ở đây. Xin chân thành cảm ơn tất cả quý vị xa gần

VŨ KHÁNH THÀNH

An Việt Vương Quốc Anh

anvietuk@aol.co

Phần III: Phần Phụ Lục (sẽ đính kèm sau)

[Tác Giả]